

Sinh sản nhân tạo cá nàng hai *Chilata ornata*

Việc sinh sản nhân tạo cá nàng hai *Chilata ornata* (Cá thác lác) sẽ mở ra triển vọng cho người nuôi trong việc chủ động giống chất lượng, giúp tăng giá trị và lợi nhuận.

1. Chọn và nuôi vỗ cá bố mẹ

Cá bố mẹ được chọn từ ao nuôi cá hậu bị của trại giống. Chọn cá trên 3 năm tuổi trở lên, trọng lượng khoảng 1.000 - 1.200 g, kích thước đồng đều không dị hình.

Nuôi vỗ trong ao đất rộng khoảng 200 - 1.000 m² tùy điều kiện của trại giống, độ sâu khoảng 1,2 - 1,5 m, lớp bùn đáy khoảng 5 - 10 cm. Trước khi thả cá vào ao cần được cải tạo kỹ và gây màu nước.

Mùa vụ nuôi vỗ: Bắt đầu nuôi từ tháng 2, mật độ thả nuôi khoảng 2 - 3 kg/m², tỷ lệ giữa cá đực và cá cái là 1 : 1. Thức ăn cho cá bố mẹ chủ yếu là cá tạp, cá biển, ốc, tép... mỗi ngày cho ăn 1 lần vào sáng sớm hoặc chiều mát, khẩu phần cho ăn mỗi ngày bằng 5 - 8% trọng lượng thân.

Sau khi nuôi khoảng 4 tháng kiểm tra cá bố mẹ thấy tuyến sinh dục chín muồi thì có thể cho cá đẻ. Chọn cá cái có vây bụng kéo dài không qua khỏi gốc vây hậu môn, bụng to mềm, kiểm tra trứng thấy có hạt căng tròn, đường kính trứng đạt 2 - 2,2 mm, bề mặt trứng còn rất ít mạch máu hoặc mạch máu đứt đoạn. Chọn cá đực có vây bụng kéo dài qua khỏi gốc vây hậu môn, màu sắc sáng vàng.

2. Kỹ thuật sinh sản

Dụng cụ cho cá đẻ: Là bể composite hoặc bể xi măng. Nước cho cá đẻ phải được lắng qua bể lắng, bơm nước vào nửa bể hoặc 2/3 bể và cho nước chảy vòng nhẹ liên tục.

Tiêm kích dục tố: Đối với cá cái tiêm liều sơ bộ sử dụng kích dục tố là HCG liều 2.000 - 3.000 UI cho 1 kg cá. Tiêm liều quyết định sau liều sơ bộ khoảng 12 - 24 giờ cho cá cái với liều HCG 6.000 - 7.000 UI/kg cộng thêm 1 viên Domparidon. Đối với cá đực chỉ tiêm 1 liều duy nhất cùng thời gian với liều quyết định và liều lượng bằng 1 nửa liều quyết định cho cá cái. Tiêm ở gốc vây lưng hoặc gốc vây ngực nghiêng 30°, mũi tiêm không sâu quá 1 cm. Sau khi tiêm xong cho cá bố mẹ vào bể đẻ, cho nước chảy vòng nhẹ, ở nhiệt độ 25 - 30°C sau thời gian tiêm liều quyết định khoảng 24 - 48 giờ thì thuốc hiệu ứng.

Thụ tinh nhân tạo: Sau khi kiểm tra thấy trứng rụng, tiến hành cho thụ tinh bằng cách: Vuốt trứng từ 10 - 12 con vào thau nhỏ, mổ bụng cá đực lấy tinh sào (1 con đực dùng để thụ tinh cho 5 con cá cái) nghiền nát rồi cho vào 1 thau chứa riêng, dùng lông gà khuấy đều trứng sau đó cho tinh trùng đã được nghiền nát vào và tiếp tục khuấy đều, cho nước sạch vào khuấy đều khoảng 30 giây lại thay nước làm khoảng 3 - 4 lần. Tiến hành khử dính bằng dung dịch tamin 1,5 - 4% đảo đều 5 - 10 giây sau đó đổ bỏ dung dịch và tiến hành rửa bằng nước sạch khoảng 3 lần,

sau đó đem đi ấp. Cá cái thả lại ao nuôi vỗ sau khoảng 5 - 7 tuần có thể cho sinh sản lại.

Bể ấp: Có thể sử dụng bình vôi hoặc bể vòng cho nước chảy tràn nhẹ, mật độ ấp khoảng 4.000 - 6.000 trứng/lít, ở nhiệt độ 26 - 28⁰C sau khi ấp khoảng 140 - 160 giờ thì trứng nở. Sau khi cá nở khoảng 3 - 4 ngày thì chuyển cá đi ương. Tỷ lệ nở đạt khoảng 92%.

3. Ương cá bột lên cá giống

Ao ương cá bột có diện tích khoảng 200 - 500 m². Sau khi cải tạo ao sạch sẽ, lấy nước vào qua lưới lọc đến khi mực nước đạt khoảng 1 - 1,2 m, xử lý nước bằng chlorine với liều lượng 5 - 7 ppm, sau 4 ngày gây màu nước bằng thức ăn công nghiệp dạng bột 40% đạm với liều lượng 3 - 5 kg/100 m², sau khi màu nước lên thả cá bột xuống với mật độ khoảng 400 - 500 con/m². Thức ăn cho cá trong 10 ngày đầu là trứng nước (Moina) với lượng 1 kg trứng nước cho 60.000 cá bột, những ngày tiếp theo cho ăn trùn chỉ trộn với cá tạp băm nhỏ cho đến khi cá được 45 ngày tuổi, mỗi ngày cho ăn 5 - 7% trọng lượng thân, cho cá ăn 2 lần trong ngày. Do cá lúc còn nhỏ có đặc tính ăn thịt lẫn nhau nên ta phân cỡ được càng sớm càng tốt, đỡ hao hụt, sau khi ương cá được 15 - 20 ngày phải tiến hành phân cỡ cá, sau đó khoảng 2 tuần phân cỡ 1 lần nữa. Sau 45 ngày nuôi cá đạt chiều dài trung bình 10 - 12 cm thì ta có thể bán để nuôi cá thịt, tỷ lệ sống ương từ lúc bột lên 45 ngày là khoảng 90 - 95%.